

NGÀY XUÂN KỂ CHUYỆN: GÁC CU, CÀM CHÀU QUÝ THỂ



Người xưa quan niệm Gác cu, càM chàU là hai trong bốn thứ ngu (**Ở đời có bốn thứ ngu, làm mai, lãnh nợ, gác cu, càM chàU**). Thật thì hai thứ tiêu khiển này khó gì sánh kịp, nó vừa mang tính chất dân giã lại thanh cao và thú vị vô cùng. Trước tiên xin kể cái thú gác cu

Gác cu hay đánh bẫy chim cu là một trò chơi đòi hỏi lắm công phu. Đầu tiên là phải có anh chim cu môi. Đó là một chú chim cu trống loại cu cườm hay còn gọi là cu đất ở thôn quê từ Nam ra Bắc rất nhiều. Chim cu ăn lúa là chính nhưng đôi khi cũng ăn đậu ăn mè. Vì thế mới có câu hát hài hước: “Con cu ăn đậu, ăn mè, ăn chi của mẹ, nư đề cu tui?”. Chàng ta phải có biệt tài về âm nhạc, có giọng hát ngọt ngào. Về mặt võ nghệ đó phải là một cao thủ, lại còn phải khôn ngoan, tùy đối thủ mà hành động.

Có thể nuôi chim con khi lớn trở thành con môi. Nhưng nuôi kiểu này phi phông, ít khi gặp chim hay. Mấy tay nuôi chim lão luyện nghe nói nơi nào có con chim rừng hay thì tìm cách bắt cho kỳ được. Một con chim hay chính là lãnh chúa cai quản một vùng rộng lớn. Muốn làm lãnh chúa phải là tay cự

phách. Người ta tìm bắt những con chim này về nuôi để làm chim mồi. Từ một con chim bá (chim rừng) nuôi để trở thành chim mồi có khi vài ba tháng mà cũng có lúc đến mấy năm, hoặc không bao giờ thành. Những con có tướng tốt là : Đầu nhỏ, mỏ đĩnh, hình bắp chuối, có bộ cườm nhỏ nhiều và tròn đều hay cườm cát. Dân chơi chim mồi thường tin tưởng rằng phải có cái “duyên” mới nuôi được một con chim mồi hay. Một con chim có thể sống tới 20 năm. Trước kia ở đường Đỗ Thành Nhân Khánh Hội có nhiều nhà nuôi chim mồi để bán. Giá một con không dưới lượng vàng.

Cái lồng chim vừa để nuôi lại vừa dùng làm bẫy là một công trình thủ công mỹ nghệ rất công phu. Thời nhỏ tôi thấy mấy ông cụ làm chiếc lồng cả năm mới xong. Nội cái móc chạm trở rồng phượng đã mất ba tháng. Nuôi con chim mồi công phu không kém. Phải chọn lúa hạt tiêu, đôi khi còn phải tằm trứng gà. Nước trong thay hàng ngày. Chỗ treo chim phải là nơi mát mẻ tránh gió và nhất là tránh khói. Chim bị khói thường nhậm mắt rất khó chữa. Chim gáy có hai giọng chính là thổ (trầm) và kim (cao). Kinh nghiệm cho thấy những con chim màu xám nhạt gáy giọng thổ, màu nâu giọng kim. Tiếng gáy phải thật to và vang xa. Trong rừng hoặc ở thôn quê tiếng chim gáy xa hàng cây số vẫn nghe.

Khi thấy chim mình đủ tài sức mới tính chuyện xuất quân. Tìm chỗ vườn cây hay rừng núi có tiếng chim gáy treo bẫy lên, rồi chủ nhân kiếm một nơi nào đó chờ đợi. Thời gian này để chủ nhân di dưỡng tinh thần và hưởng những lạc thú mà bao nhiêu công lao đã bỏ ra nuôi chim nay được đền đáp. Con chim mồi gáy rao vài đợt. Chim rừng nghe tiếng, đối đáp lại. Rồi hai con thúc, nghĩa là gáy dồn dập, tiếng gáy gồm ba âm. Lúc này hai chim đã trông thấy nhau. Lúc này chim rừng sẽ chuyển từ cảnh nọ sang cảnh kia, cuối cùng đậu vào “nhánh tử”. Chim mồi sẽ gù lên một hồi nữa. Nếu chim rừng chưa chịu nhảy, chim mồi hay sẽ sa cầu, nhip cánh (giả vờ làm chim mái), và thế là anh chàng cu rừng vừa háo chiến vừa háo sắc dần thân vào chỗ chết. Trận đấu có thể kéo dài suốt ngày mà cũng có thể chỉ diễn ra trong vài phút. Đối với người chủ đó là thời gian khoái cảm kịch liệt. Một con mồi hay có thể bắt cả chục con chim rừng trong một ngày. Chim hay thường người ta để nuôi hay tặng cho bạn bè. Chim dở mới cho vào bếp. Chơi chim Mồi thường thường là thú tiêu khiển của quý cụ. Có cụ hai mắt đã mù vẫn cứ nuôi chim, săn sóc con chim và say sưa thưởng thức tiếng gáy của nó. Một hình ảnh thật cảm động, một mảnh vải trắng bay phát phơ nơi lồng chim và con chim buồn rầu đứng ủ rũ trong lồng. Hỏi ra mới biết chủ nhân của nó vừa quy tiên.

Cầm châu là cái thú nhộn nhịp, rộn ràng của những buổi hát bội. Trống châu hay còn gọi là trống cái, mặt trống căng bằng da trâu, thân trống bằng gỗ mít. Có những cái trống khổng lồ đường kính mặt trống cả mét. Tiếng trống châu khoẻ khoắn, vang xa, người ta dùng để thông tin như hộ đê, thúc quân, trường học, công sở báo hiệu giờ làm việc. Máy gánh hát bội luôn luôn có chiếc trống châu thật lớn đặt trên chiếc giá gỗ. Trước khi hát thì dùng tiếng trống thúc giục người tới xem. Buổi chiều ở nhà quê hẳn nghe tiếng trống châu là lòng người rộn rã chỉ muốn nấu cơm ăn sớm tới xem cho kịp. Tới lúc diễn, người ta mang trống châu đặt ở hàng ghế đầu chỗ người cầm châu sẽ ngồi.

Cầm châu là người có vai vế trong làng và cũng là người am hiểu nghệ thuật hát bội. Cầm châu tức là cách cho điểm bằng tiếng trống. Sau một điệu bộ đẹp, một câu hát hay, người cầm châu “thưởng” bằng một, hai hoặc ba tiếng lớn sáng khoái vô cùng. Ngược lại nếu diễn xuất dở, hát sai bị phạt bởi một tiếng “cắc”... đánh vào tang trống. Đây chính là kiểu khiển trách có nghệ thuật. Người cầm châu khen không đúng, chê không đúng thường bị các diễn viên và khán giả phản nộ. Bởi thế mới gọi cầm châu là ngu. Nói tới trống châu có một sự tích vừa nên thơ, vừa thú vị. Xuân về mọi loài hoa đều nở. Riêng có Mãn Đình Hồng còn say giấc ngủ Đông không chịu dậy. Vua bà Võ Tắc Thiên ra lệnh đánh trống để giục hoa nở (gọi là kích cỡ thôi hoa), Mãn Đình Hồng giật mình tỉnh dậy nở hoa đỏ rực cả nhà.

Mùa xuân, ngày xưa ở nông thôn không thể thiếu hai chữ tiêu khiển gát cu, cầm châu. Nhân dân ta có câu : “Cu kêu ba tiếng cu kêu, cho mau tới Tết dựng nêu ăn chè.” Còn tiếng trống châu là âm thanh rộn rã lòng người trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc.